TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Số: 18/2017/QĐDS-ST Ngày 16-11-2017 V/v: "Hủy quyết định tuyên bố một người đã chết"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: BàVũ Thị Dư - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên .

Trong ngày 16/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số : 31/2017/TLST-VDS ngày 16/10/2017 về việc: "Hủy bỏ quyết định Tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp số 01/2017/QĐST-VDS ngày 31/10/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Phúc T, sinh ngày 07/4/1963 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hồng H, sinh ngày 24/12/1966 - Có mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Lê Phúc T trình bày: Ông T nguyên là chồng bà Trần Thị Hồng H, sau khi kết hôn vợ chồng cùng 03 người con là Lê Thị Minh T1, Lê Thị Minh T2 và Lê Phúc H đăng ký nhân khẩu thường trú, làm ăn sinh sống tại Thôn B, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên ông T đã tự bỏ nhà tới tỉnh Đ làm ăn sinh sống, khi đi không báo với chính quyền địa phương, không đăng ký tạm vắng và không đăng ký tạm trú nơi ở mới. Quá trình bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích, ly hôn và đã chết ông T hoàn toàn không biết, tháng

7/2017 ông T trở về địa phương thì mới biết được. Để khôi phục lại quyền lợi và quyền công dân cho bản thân, ông T đề nghị Tòa án tuyên bố hủy bỏ quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố ông T đã chết số: 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B, ngoài ra ông T không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng H trình bày: Bà H kết hôn với ông Lê Phúc T vào năm 1988, sau khi kết hôn, vợ chồng con cái sinh sống tại Thôn B, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến tháng 8/2010 ông T bỏ đi biệt tích, tìm không thấy nên bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích, sau khi có quyết định tuyên bố ông T mất tích, bà H xin ly hôn với ông T, tại bản án số: 85/2013/HNGĐST ngày 19/8/2013 Tòa án xử cho bà H ly hôn với ông T. Năm 2016 bà H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T đã chết, tại quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số: 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố ông Lê Phúc T đã chết. Nay ông T đã trở về và có yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố ông T là đã chết thì bà H không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

Trước tháng 8/2010 ông Lê Phúc T cùng bà Trần Thị Hồng H và 03 người con chung có đăng ký nhân khẩu thường trú, làm ăn sinh sống tại Thôn B, xã E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tháng 8/2010 ông T bỏ đi khỏi địa phương, tìm không thấy nên bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích, sau khi có quyết định tuyên bố ông T mất tích, bà H xin ly hôn với ông T; tại bản án số: 85/2013/HNGĐST ngày 19/8/2013 Tòa án xử cho bà H ly hôn với ông T. Năm 2016 bà H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T đã chết; tại quyết định giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số: 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố ông Lê Phúc T đã chết vào ngày 01/9/2010. Nay ông T đã trở về và có yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố ông T là đã chết là phù hợp theo quy định tại Điều 73 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Thực tế ông Lê Phúc T đã trở về; do đó ông T yêu cầu Tòa án tuyên hủy quyết định số 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố ông Lê Phúc T đã chết vào ngày 01/9/2010 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 73 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông T: Tuyên bố hủy bỏ quyết định tuyên bố ông T đã chết số 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Phúc T phải chịu tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, Điều 394 và Điều 395 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 73 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người là đã chết của ông Lê Phúc T.

Tuyên bố: Hủy bỏ Quyết định giải qyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số: 26/2016/QĐST-VDS ngày 22/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Lê Phúc T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000386 ngày 11/9/2017.

Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
-P.NV&THA TA tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND TP.BMT;
-CCTHADS TP.B, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- UBND xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Dư